TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận năm 2025,
kế hoạch lợi nhuận và phân phối lợi nhuận năm 2026

1. Căn cứ.

- Điểm m Khoản 3 Điều 67 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 quy định về việc Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận;
- Điểm l Khoản 1 Điều 32 Điều lệ Ngân hàng TMCP Á Châu quy định về việc Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận;
- Điều 148 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 quy định về việc phân phối lợi nhuận và các quỹ;
- Điều 26 Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 01/08/2025 quy định chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng;
- Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG (Việt Nam).

2. Vấn đề.

Tuân thủ quy định về phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của tổ chức tín dụng theo các quy định hiện hành liên quan.

3. Kiến nghị.

Hội đồng quản trị kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025, kế hoạch lợi nhuận và phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

3.1 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận trước thuế của Tập đoàn ACB năm 2025	19.538.776.387.455
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.914.077.777.994
3	Lợi nhuận sau thuế (1-2)	15.624.698.609.461
3a	*Trong đó: Lợi nhuận sau thuế (ACB)*	*14.519.367.319.426*
4	Trích lập các quỹ, trong đó:	2.893.493.584.021
4a	*Quỹ DTBSVĐL của ACB (3a x 10%)*	*1.451.936.731.943*
4b	*Quỹ dự phòng tài chính của ACB [10% x (3a - 4a)]*	*1.306.743.058.748*
4c	*Quỹ của các công ty con*	*34.813.793.330*
4d	*Quỹ khen thưởng phúc lợi của ACB*	*100.000.000.000*
5	Lợi nhuận 2025 sau khi trích lập các quỹ (3-4)	12.731.205.025.440
6	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chia	12.467.107.490.059
7	Lợi nhuận có thể sử dụng chia cổ tức năm 2025 (5+6)	25.198.312.515.499
8	Vốn điều lệ ACB	51.366.565.990.000

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
9	Số lượng cổ phiếu đã phát hành	5.136.656.599
10	Số lượng cổ phiếu được chia cổ tức năm 2025	5.136.656.599
11	Chia cổ tức năm 2025 (20%: cổ phiếu 13%, tiền mặt 7%)	10.273.313.199.300
12	Lợi nhuận còn lại (7-11)	14.924.999.316.199

3.2 Kế hoạch lợi nhuận và phân phối lợi nhuận năm 2026.

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận trước thuế của tập đoàn ACB năm 2026	22.338.000.000.000
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.467.600.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế (1-2)	17.870.400.000.000
3a	*Trong đó: Lợi nhuận sau thuế (ACB)*	*16.029.600.000.000*
4	Trích lập các quỹ, trong đó:	3.316.672.000.000
	Quỹ khen thưởng phúc lợi của ACB	*100.000.000.000*
5	Lợi nhuận 2026 sau khi trích lập các quỹ (3-4)	14.553.728.000.000
6	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chia	14.924.999.316.199
7	Lợi nhuận có thể sử dụng chia cổ tức năm 2026 (5+6)	29.478.727.316.199
8	Vốn điều lệ ACB	51.366.565.990.000
9	Số lượng cổ phiếu đã phát hành	5.136.656.599
10	Số lượng cổ phiếu phát hành thêm do chia cổ tức 2025 (13%)	667.765.358
11	Số lượng cổ phiếu được chia cổ tức năm 2026 (9+10)	5.804.421.957
12	Chia cổ tức năm 2026 (25%: cổ phiếu 15%, tiền mặt 10%)	14.511.054.897.000
13	Lợi nhuận còn lại (7-12)	14.967.672.419.199

3.3 Ủy quyền.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm thực hiện việc chia cổ tức và tổ chức thực hiện việc chia cổ tức theo quy định của pháp luật.

Kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Hùng Huy